

Hải Phòng, ngày 19 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020, KẾ HOẠCH NĂM 2021,

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng, thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị về tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Ban điều hành xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Báo cáo gồm có 3 phần:

- Phần I: Những khó khăn và thuận lợi ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Phần II: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Phần III: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

I. NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SXKD :

1.1. Khó khăn:

- Đại dịch COVID – 19 trên toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế thế giới và Việt nam, làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, nhiều nước có tăng trưởng kinh tế âm, hàng loạt doanh nghiệp phải dừng hoạt động hoặc đóng cửa.
- Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường.
- Bão, lũ khu vực Miền Trung liên tiếp hoành hành gây thiệt hại kinh tế rất lớn cho đồng bào và các doanh nghiệp.
- Sự cạnh tranh trên thị trường rất quyết liệt, nhiều hãng sơn có chính sách giảm giá đặc biệt để đẩy mạnh tiêu thụ.
- Ngành tàu biển vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tàu đóng mới gần như không có, đa phần chỉ có một số tàu tải trọng nhỏ, tàu sửa chữa, bảo dưỡng.
- Thực hiện giãn cách xã hội bởi dịch COVID – 19 làm hệ thống Đại lý bán lẻ sụt giảm doanh thu.

1.2. Thuận lợi:

- Mặc dù ảnh hưởng của Đại dịch COVID nhưng kinh tế - xã hội nước ta năm 2020 vẫn có tăng trưởng GDP đạt mức 2,91% , mức thấp nhất trong thập kỷ 2011 – 2020 nhưng thuộc nhóm nước tăng trưởng cao nhất thế giới .
- Công ty đã có chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm đúng hướng nên đã thu hút được nhiều khách hàng, đặc biệt các khách hàng tàu biển lớn .
- Chính sách tiếp cận khách hàng tàu biển tư nhân đã phát huy tác dụng nên sản lượng Sơn tàu biển tiêu thụ vượt trội so với năm trước , bù đắp lượng sơn Hải Phòng sụt giảm.
- Công ty đã áp dụng cơ chế chính sách linh hoạt đối với đại lý, nhà phân phối . Đã đưa sản phẩm sơn Economy và sơn trên bề mặt thép mạ kẽm ra thị trường qua hệ thống đại lý và bán trực tiếp cho khách hàng.
- Đầu tư thêm thiết bị, công thức nhựa Alkyd, nâng cao chất lượng nhựa, mở rộng thị trường nhựa giúp nâng cao doanh thu.
- Công ty tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 60 năm thành lập nâng cao vị thế Công ty đối với khách hàng. Công ty đã ký thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Hoa Sen về việc đưa các sản phẩm của Sơn Hải Phòng vào Hệ thống phân phối, bán hàng trên cả nước của Hoa Sen.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 .

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020:

a. Kết quả so với Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	700	699,848	99,98
2	Sản lượng tiêu thụ sơn , nhựa Alkyd	Tấn	11.000	10.366	94,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	80	104,043	130,05
4	Tỷ lệ cổ tức	%	30	30	100

b. So sánh kết quả năm 2020 với thực hiện năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% năm 2020/2019
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	663,363	749,738	113,02
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	333,028	388,430	116,6
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	656,799	699,848	106,5
4	Sản lượng tiêu thụ sơn , nhựa Alkyd	Tấn	9.925	10.366	104,4
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	82,355	103,859	126,11
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	83,355	104,043	124,82
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	83,355	99,132	118,9
8	Lao động bình quân	Người	187	188	100,5
9	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	19,94	22,7	113,8
10	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	30	30	100
11	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/lợi nhuận sau thuế	%	28,65	24,09	84,08

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2020)

Đánh giá chung:

Năm 2020 là năm cực kỳ khó khăn đối với tất cả các doanh nghiệp trong nước và thế giới, hầu hết các Công ty đều bị ảnh hưởng bởi dịch COVID : sụt giảm sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Đối với Sơn Hải phòng cũng vậy, chúng ta phải thực hiện mục tiêu kép vừa thực hiện phòng chống dịch bệnh bảo đảm an toàn cho Công ty và người lao động, vừa phát triển sản xuất kinh doanh. Với sự quyết liệt, năng động của Ban điều hành, sự đồng lòng của cán bộ công nhân viên , chúng ta đã đạt được một kỳ tích của năm 2020: kết quả cao nhất từ trước tới nay về doanh thu và lợi nhuận, vượt kế hoạch Đại hội thông qua và cao hơn từ 5 - 25% so với cùng kỳ. Công ty giữ vững vị thế trên thị trường,

thép mạ kẽm, Sơn Economy của chúng ta tăng doanh thu từ 10 – 22% so với năm trước, ngày càng tạo được thị trường mới và phát triển vững chắc trên thị trường.

- **Đối với Đại lý:** Thực hiện nhiều chính sách bán hàng linh hoạt đối với các vùng miền, các sản phẩm sơn dân dụng, do vậy thông qua hệ thống đại lý công ty đã phát triển sơn dân dụng, sơn Economy ra thị trường cả nước. Tuy vậy do thực hiện giãn cách xã hội, doanh thu đại lý giảm 13% so năm 2019, đã mở thêm 19 đại lý mới, số đại lý có doanh số trên 1 tỷ đồng /tháng: 38 lượt, có doanh số trên 500 triệu đồng/tháng: 53 lượt.

• **Thị trường sơn công nghiệp :**

- Do nhu cầu khách hàng ngày càng tăng sử dụng các loại sơn nhanh khô, các sản phẩm thép mạ kẽm và thép không rỉ tăng cao, cho nên công ty đã đưa ra các loại sơn 1 thành phần và 2 thành phần cao cấp để đáp ứng nhu cầu thị trường cho loại sản phẩm này.
- Sơn chống cháy ngày càng khẳng định thể mạnh trên thị trường là sản phẩm có chất lượng ổn định nhất trên thị trường, được khách hàng ưa chuộng.
- Do đó sơn công nghiệp của Công ty được khách hàng tin nhiệm trên khắp cả nước, các dự án trong nước và xuất khẩu chúng ta đều cấp được sơn.

2.2. Về mảng sản xuất kinh doanh nhựa ALKYD :

- Hệ thống thiết bị nấu nhựa vận hành tốt, đảm bảo chất lượng, giảm chi phí sản xuất tăng hiệu quả kinh doanh.
- Nghiên cứu và đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới làm tăng doanh thu Nhựa.
- Tích cực xây dựng mạng lưới bán hàng trong nước và xuất khẩu sang các nước trong khu vực.
- Trong năm 2020 sản lượng nhựa sản xuất tăng 07%, nhựa tiêu thụ tăng 16%, doanh thu tăng 20% so với năm 2019, trong đó doanh thu xuất khẩu giảm 37% cùng kỳ do đại dịch COVID - 19.

3. **Đầu tư năm 2020:** Tổng đầu tư 5,73 tỷ đồng, gồm các hạng mục sau:

STT	Danh mục	ĐVT	Giá trị đầu tư
1	Máy móc thiết bị	Triệu đồng	5.113
2	Nhà cửa	Triệu đồng	350
3	Thiết bị dụng cụ Phòng thử nghiệm	triệu đồng	267
	Tổng số	Triệu đồng	5.730

Các thiết bị đầu tư hoạt động tốt, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí, tăng khả năng cung ứng sản phẩm của công ty.

4. Về lao động, nhân sự:

- Tăng cường công tác đào tạo quy trình công nghệ đối với sản phẩm, thiết bị mới, chứng chỉ giám sát quốc tế, thi nâng bậc thợ, hệ thống quản lý chất lượng môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy chữa cháy. Công tác đào tạo góp phần nâng cao trình độ thành thạo, chất lượng sản phẩm của công ty.
- Sử dụng lao động tiết kiệm, nâng cao năng suất lao động nên lao động sử dụng bình quân năm 2020 bằng với năm 2019 nhưng doanh thu tăng 6,5%, lợi nhuận tăng 25% , sản lượng tiêu thụ tăng 4,4%, thu nhập của người lao động tăng 13,8 % so với năm trước.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

Theo nhận định tình hình thị trường năm 2021 còn rất nhiều khó khăn: Tình hình dịch bệnh COVID – 19 diễn biến khó lường, kinh tế các nước đang tăng trưởng chậm, tốc độ tăng trưởng của Việt nam chưa cao. Ngành đóng tàu, vận tải biển chưa thể phục hồi, giá dầu mỏ, giá nguyên liệu và dung môi còn tăng cao , chi phí sản xuất sẽ khó giảm, việc cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt hơn. Tuy vậy Ban điều hành vẫn quyết tâm đạt mục tiêu lợi nhuận năm tới là 100 tỷ đồng và đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

1. Mục tiêu:

- Giữ vững thương hiệu Sơn Hải Phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm thế giới.
- Công ty tiếp tục là Doanh nghiệp Khoa học Công nghệ với tỷ lệ sản phẩm khoa học công nghệ đạt trên 70% tổng doanh thu của Công ty.
- Đảm bảo tỷ lệ cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động.

2. Dự kiến các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	tỷ lệ % so với năm 2020
1	Doanh thu (thuần)	Tỷ đồng	770	110
2	Sản lượng sơn và nhựa Alkyd tiêu thụ	Tấn	12.000	115
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	100	96
4	Tỷ lệ cổ tức	%	30	100
5	Lao động bình quân	Người	195	104
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	24	105

3. Giải pháp và biện pháp thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

3.1 Đối với sản xuất kinh doanh sơn, nhựa:

- **Đối với sơn dân dụng :**
 - Xây dựng thị trường sơn dân dụng làm chủ đạo. Cùng cố vững chắc các đại lý đang có và cùng họ đưa ra các mục tiêu phấn đấu tăng doanh số năm 2021.
 - Xây dựng các đại lý tại các tỉnh thành trên cả nước: mở thêm từ 20 – 25 đại lý mới.
- **Về sơn tàu biển và công nghiệp:**
 - Tiếp tục chăm sóc khách hàng , cùng cố thị trường sơn tàu biển trước sự cạnh tranh của các hãng sơn.
 - Tiếp cận các đơn vị sản xuất thép tiền chế, các dự án cầu đường, thủy điện, toa xe,... nâng cao doanh thu sơn công nghiệp .
- **Về sản xuất kinh doanh nhựa, hóa chất:**
 - Phát triển thêm khách hàng mới, nâng doanh thu tăng 20 – 30% so với năm trước.
 - Đa dạng hóa sản phẩm nhựa, cung cấp các sản phẩm mới ra thị trường.
 - Mở rộng thị trường xuất khẩu nhựa Alkyd.
- **Đối với sản xuất:**
 - Thực hiện tốt sản xuất sơn, nhựa các loại với chất lượng tốt, tiết kiệm chi phí.
 - Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ thành thạo của người lao động..

- Đầu tư thêm thiết bị nghiên, khuấy, thiết bị đóng sơn, bể chứa nâng cao năng lực sản xuất sơn, nhựa.

3.2. Trung tâm kỹ thuật:

- Tăng cường công tác nghiên cứu sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tăng cường đầu tư thiết bị, nhân lực cho Trung tâm nâng cao năng lực nghiên cứu, cải tiến sản phẩm và mở rộng sản xuất cho các năm tiếp theo.

3.3. Nhân sự, đào tạo:

- Đào tạo công nhân về quy trình sản xuất, sử dụng thiết bị, nâng cao tay nghề; đặc biệt chú trọng đào tạo về sản phẩm mới.
- Tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm, năng lực từ 5 – 08 lao động cho phát triển thị trường, bán hàng và Trung tâm kỹ thuật, Phân xưởng sơn.
- Nâng cao thu nhập, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động, xây dựng văn hóa công ty tạo niềm tin và gắn bó của người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!


TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SƠN
HẢI PHÒNG
Nguyễn Văn Dũng

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng, tôi xin gửi tới tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trong năm 2020, mặc dù tình hình thị trường có rất nhiều khó khăn thách thức; đặc biệt sự ảnh hưởng của Đại dịch COVID – 19 làm suy thoái kinh tế thế giới và trong nước. Nhưng Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã đạt được kết quả kinh doanh cao nhất từ trước đến nay; mở rộng thị phần, doanh thu đạt kế hoạch; lợi nhuận tăng cao, đảm bảo cổ tức cho cổ đông và nâng cao thu nhập của người lao động.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm và tính năng động, sáng tạo của tất cả Cán bộ nhân viên Công ty, đặc biệt là sự ủng hộ của Quý cổ đông và sự tin tưởng gắn bó của Quý khách hàng, Sơn Hải Phòng đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Sau đây thay mặt HĐQT tôi xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 như sau:

Báo cáo gồm 04 phần:

- Phần I: Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020.
- Phần II: Kết quả giám sát đối với ban điều hành.
- Phần III: Chi trả Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Phần IV: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

I. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành:

1. Về nhân sự: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng có 05 thành viên gồm: có 03 thành viên Hội đồng quản trị kiêm điều hành và 02 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

2 Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Pháp luật, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự cuộc họp để tham khảo, nghiên cứu theo đúng quy định của Điều lệ.

Tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT:

TT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch	05	100%
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc	05	100%
3	Ông Nguyễn Mộng Lân	Thành viên	05	100%
4	Bà Bùi Kim Ngọc	Thành viên kiêm Kế toán Trưởng	05	100%
5	Ông Vũ Trung Dũng	Thành viên kiêm Phó tổng giám đốc	05	100%

3. Các Nghị quyết, quyết định đã ban hành:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 01/NQ- HĐQT	17/02/2020	Nghị quyết về Quyết định tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng .
2	Số 02/2020/NQ- HĐQT	31/03/2020	Nghị quyết HĐQT thông qua nội dung Gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đến trước 30/06/2020 do diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID - 19
3	Số 03/2020/NQ - HĐQT	27/05/2020	Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 19/06/2020.
4	Số 04/2020/NQ- HĐQT	07/07/2020	Thông qua thời gian chi trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền
5	Số 05/2020/NQ - HĐQT	19/10/2020	Thông qua phương án chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền.

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược kinh doanh ... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị với sự tham gia của Ban Tổng Giám Đốc.

Hội đồng Quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các thành viên Hội đồng Quản trị cũng đã duy trì tốt mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của Công ty và Người lao động.

4. Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đề ra:

Công ty đã thực hiện tốt:

- Giữ vững thương hiệu Sơn Hải phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm thế giới.
- Công ty tiếp tục là Doanh nghiệp khoa học công nghệ với tỷ lệ sản phẩm khoa học công nghệ đạt trên 70% tổng doanh thu của Công ty.
- Đảm bảo lợi ích của cổ đông và thu nhập cho người lao động.

5. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020:

- Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.
- Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 theo đúng thời hạn.
- Thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 theo kế hoạch.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH :

1. Hoạt động quản trị thường kỳ:

- Hội đồng Quản trị họp thường kỳ hàng quý nghe báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động của công ty, phân tích đánh giá những mặt được và chưa được, đề ra phương án hành động cho quý tiếp theo nhằm ứng phó với những biến động của nền kinh tế.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Ban điều hành đã cam kết.
- Căn cứ báo cáo của Tổng giám đốc về thực hiện kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị để phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh cho quý tiếp theo;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao

2. Hoạt động xây dựng chiến lược, kế hoạch kinh doanh:

- Phê duyệt Kế hoạch kinh doanh các quý năm 2020.
- Thúc đẩy việc triển khai các chương trình xây dựng năng lực cạnh tranh dài hạn.
- Tổ chức đánh giá các đề án khả thi, dự án đầu tư của công ty.

*** Đánh giá chung:**

Năm 2020, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do Đại dịch COVID- 19 trên toàn thế giới và trong nước, kinh tế trong nước và thế giới suy thoái nghiêm trọng. Nhưng Tổng giám đốc và Ban điều hành công ty đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty, kết quả so với kế hoạch : Doanh thu đạt 100% , lợi nhuận tăng 30%, thu nhập bình quân người lao động tăng 13,8 %, chi trả cổ tức 30%/năm đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.



- Hội đồng quản trị đánh giá cao những kết quả hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và định hướng chiến lược của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

III. THÙ LAO VÀ TIỀN THƯỞNG CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT:

Căn cứ vào ngân sách thù lao năm 2020 và tiền thưởng từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Kết quả chi trả thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị: Chủ tịch: 06 triệu đồng/tháng, Phó chủ tịch: 05 triệu đồng/người/ tháng, thành viên: 04 triệu đồng/người/tháng.
 - Tổng tiền đã chi trả thù lao năm 2020 là: 1.675.635.000 đồng .
2. Chi trả thù lao Ban kiểm soát : Trưởng ban: 04 triệu đồng/người/tháng, thành viên 03 triệu đồng/người/tháng.
 - Tổng tiền đã chi trả thù lao năm 2020 là: 304.660.000 đồng .
3. Chi tiết thù lao và các lợi ích khác, chi phí hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (được chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã công bố)

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021:

- Xây dựng Thương hiệu Sơn Hải Phòng nổi tiếng trong nước và vươn tầm quốc tế, xây Công ty vững mạnh, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2020.
- Đảm bảo giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm mục tiêu hoàn thành đạt và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Văn Viện

Số: .../TT-ĐHĐCD

Hải Phòng, ngày 31 tháng 3 năm 2021



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán CPA Việt Nam

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 và định hướng năm 2021 với các nội dung sau:

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các buổi làm việc của Hội đồng quản trị về kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh do Ban điều hành và Phòng Tài chính kế toán chuẩn bị.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các quyết định của Ban Kiểm soát

Trong năm qua các thành viên Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã có những đánh giá với các quyết định của Hội đồng quản trị như sau:

- Ban kiểm soát đồng ý với chính sách tài chính, đầu tư phát triển, điều hành của Ban điều hành.
- Các vấn đề, quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành không gây thiệt hại cho các cổ đông.

❖ Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp kiểm soát	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lã Quỳnh Chi	Trưởng ban kiểm soát	04	100%
2	Hoàng Thị Thu	Thành viên Ban KS	04	100%
3	Phạm Thị Thanh Trâm	Thành viên Ban KS	04	100%

❖ Các quyết định của Ban kiểm soát ban hành trong năm 2020: Không có

3. Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2020:

- Năm 2020 do nhận thấy Công ty cần thiết đầu tư cho sản xuất kinh doanh, do vậy Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã quyết định không nhận thù lao trong cả năm. Tổng tiền đã chi trả thù lao là : Không đồng .
- Tiền thưởng năm 2020 chi từ lợi nhuận sau thuế được Đại hội duyệt là **304.660.000 đồng** (Ba trăm linh bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Đến hết năm 2020 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Hệ thống kiểm soát tài chính và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp. Ban Kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của kiểm toán.

Một số thông tin và chỉ tiêu tài chính:

Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2019	Tại ngày 31/12/2020
1. Nợ ngắn hạn	323.066.030.927	356.469.266.198
Vay và nợ ngắn hạn	248.411.794.190	291.757.971.831
Phải trả người bán	62.040.629.595	47.751.366.290
Người mua trả tiền trước	660.909.737	544.768.972
Phải trả công nhân viên	2.991.413.246	3.024.440.093
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	1.718.772.998	4.279.290.874
Chi phí phải trả	3.029.143.129	3.756.195.424
Phải trả nội bộ		
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	14.167.928.713	15.152.670.824
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-9.954.560.681	-9.797.438.110
2. Nợ dài hạn	7.268.812.778	4.837.973.129
Phải trả dài hạn nội bộ		
Phải trả dài hạn khác		

Vay và nợ dài hạn	7.268.812.778	4.837.973.129
Doanh thu chưa thực hiện		
Tổng cộng	330.334.843.705	361.307.239.327

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Các khoản phải thu ngắn hạn		
Phải thu từ khách hàng	177.488.386.039	193.743.179.366
Trả trước cho người bán	8.663.254.292	8.851.808.110
Phải thu nội bộ ngắn hạn		
Các khoản phải thu khác	11.861.425.724	20.630.040.480
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.512.725.646)	(2.978.108.953)
2. Các khoản phải thu dài hạn		
Phải thu dài hạn khác		
Tổng cộng	195.500.340.409	220.246.919.003

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1.19	1.25
Hệ số thanh toán nhanh ((=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0.82	0.92
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0.498	0.482
Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	0.992	0.930
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (= Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Vòng /kỳ	4.22	4.29
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng /kỳ	0.99	0.93

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12.69	14.16
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn góp chủ sở hữu	%	104.10	123.80
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	%	12.57	13.22

Qua một số chỉ tiêu tài chính Công ty có thể thấy:

Năm vừa qua do ảnh hưởng của đại dịch covid nền kinh tế còn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, thời tiết không thuận lợi: mưa bão rất nhiều, sức mua giảm. Tuy nhiên công ty đã sử dụng vòng quay vốn có hiệu quả, tiết kiệm tối đa các chi phí trong SXKD ... đem lại lợi nhuận tốt và bảo toàn vốn cho Công ty.

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Trong năm 2020 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành.

Ban Kiểm soát cho rằng các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.

5. Định hướng hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát sẽ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông!



HỘI BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
 Lã Quỳnh Chi

TỜ TRÌNH*V/v phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Sơn Hải Phòng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt nam.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức cho năm 2020 cụ thể như sau:

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2020	Tỷ lệ (%)
1. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	104.043.920.870	
<i>Trong đó lợi nhuận thu từ góp vốn liên doanh và đầu tư dài hạn</i>	Đồng	6.545.563.800	
2. Thuế TNDN phải nộp:			
- Thuế phải nộp 50% thuế suất được ưu đãi: 5%	Đồng	4.911.494.887	
- Thuế TNDN được miễn giảm theo Quyết định cấp giấy chứng nhận DNKHCN của Bộ KHCN: 100% trong 4 năm và 50% trong 9 năm với mức thuế suất là 10%.	Đồng	10.404.392.087	
3. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	99.132.425.983	100%
4. Phân phối lợi nhuận			
4.1. Quỹ đầu tư phát triển (từ lợi nhuận)	Đồng	55.000.000.000	55,48%
<i>Trong đó - Từ quỹ khen thưởng HĐQT</i>	Đồng	2.478.310.000	2,5%
4.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	17.772.807.983	17,92%
4.4. Quỹ Khen thưởng HĐQT * (HĐQT thống nhất nhận thưởng năm 2020 là 50%, 50% còn lại: 2.478.310.000 để lại đầu tư mở rộng sản xuất)	Đồng	2.478.310.000	2,5%

4.4. Lợi nhuận chia cổ tức 30%	Đồng	23.881.308.000	24%
- Đã tạm ứng lần 1: 15%	Đồng	11.940.654.000	
(Đã thực hiện chi trả từ 28/01/2021)			
- Cổ tức 2020 còn lại phải trả là 15%.	Đồng	11.940.654.000	

(*) **Quỹ khen thưởng HĐQT:** Mặc dù đã được ĐH đồng cổ đông thông qua: LNST/VĐL năm 2020 là: 123,8% tương ứng với mức thưởng là 5% . Tuy nhiên do năm 2020 chịu ảnh hưởng hướng lớn của đại dịch Covid và còn kéo dài chưa kết thúc, nên HĐQT cũng đã có phương án dự phòng cho năm 2021: Tập trung đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm mới. Vì vậy HĐQT nhất trí dùng 50% tổng tiền thưởng được trích của năm 2020 là : **2.478.310.000 đồng** để bổ sung quỹ đầu tư cho Công ty. Như vậy Khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua, sẽ điều chỉnh lại như sau: Quỹ khen thưởng HĐQT: 2.478.310.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển: 55.000.000.000 đồng.

2. Chia cổ tức 2020:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Mức chi trả cổ tức: 30%
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 23.881.308.000 đ.

3. Triển khai thực hiện:

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 được Đại hội thông qua, HĐQT sẽ hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện trả cổ tức còn lại năm 2020 vào thời điểm tháng 07 năm 2021.

4. Đề xuất Kế hoạch trả cổ tức năm 2021:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Sơn Hải phòng HĐQT đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 là 30%.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ NICH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SƠN
HẢI PHÒNG
 NGUYỄN VĂN VIỆN

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.



TỜ TRÌNH
V/V LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng;
- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng như sau:

1. Thông qua danh sách Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

- Công ty TNHH DELOITTE VN
- Công ty TNHH kiểm toán CPA (Việt nam).
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt

2. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên. Trường hợp Bộ tài chính, UBCKNN công bố danh sách các Công ty kiểm toán được phép kiểm toán BCTC năm 2021 mà không có các Công ty kiểm toán nêu trên thì ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp theo quy định.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Hải phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2021.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2020).



Lã Quỳnh Chi

Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng

- Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ theo Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục 01 như Tài liệu kèm theo* Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Văn Viện

(* Tài liệu kèm theo: Toàn văn dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty đã được Công ty cập nhật trên website như trong thông báo mời họp gửi tới Quý cổ đông. Tại Đại hội, Quý cổ đông có nhu cầu xem bản in của Phụ lục 01, xin vui lòng liên hệ với Ban Tổ chức.

**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG**

(kèm theo tờ trình số .../TTr-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2021)

ST T	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung
1	Điểm b khoản 1 Điều 1: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
2	Điểm c khoản 1 Điều 1: "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;	"Luật Chứng khoán" có nghĩa là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
3	Điểm g khoản 1 Điều 1: "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;
4	Điểm h khoản 1 Điều 1: "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại Khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;	"Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại Khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán;
5	Khoản 4 Điều 11: Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp. Trường hợp không bán hết số cổ phần bị thu hồi, Công ty phải đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ bằng giá trị mệnh giá số cổ phần đã được thanh toán đủ theo quy định tại Điều 112 Luật Doanh nghiệp;	Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp. Trường hợp không bán hết số cổ phần bị thu hồi, Công ty phải đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ bằng giá trị mệnh giá số cổ phần đã được thanh toán đủ theo quy định tại Điều 113 Luật Doanh nghiệp;
6	Điểm c khoản 2 Điều 16: Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 và khoản 1 Điều 126 của Luật doanh nghiệp;	Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 và khoản 1 Điều 127 của Luật doanh nghiệp;
7	Khoản 3 Điều 16: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông có các quyền sau:
8	Điểm b Khoản 3 Điều 16: Yêu cầu Hội	Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu

	đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 139 Luật Doanh nghiệp;
9	Bổ sung khoản 6 Điều 17	Bổ sung khoản 6 Điều 17: Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;
10	Điểm e khoản 3 Điều 18: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
11	Điểm b khoản 4 Điều 18: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 3 điều 140 Luật doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty;
12	Điểm c khoản 4 Điều 18: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu tổ chức Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu tổ chức Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
13	Điểm p khoản 2 Điều 19: Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 167 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

14	Bổ sung khoản 2 Điều 19	Bổ sung thêm điểm q, khoản 2 Điều 19: Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.
15	Khoản 2 Điều 20: Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
16	Khoản 1 Điều 21: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 9 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi sẽ chỉ được thông qua khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 9 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi sẽ chỉ được thông qua khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.
17	Khoản 3 Điều 22: Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ động và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ động và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
18	Khoản 1 Điều 23: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

19	Khoản 5 Điều 23 : Theo đề nghị Chủ tọa, chỉ có Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 139 của Luật Doanh nghiệp	Theo đề nghị Chủ tọa, chỉ có Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp.
20	Khoản 4 Điều 25: Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này.	Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này.
21	Bổ sung điều 27:	Bổ sung Điều 27: Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
22	Điểm a, Khoản 1 Điều 30: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
23	Khoản 1 Điều 31: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 09 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống
24	Điểm m, khoản 3 Điều 33: Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật doanh nghiệp	Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Luật doanh nghiệp
25	Điểm d Khoản 4 Điều 33: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá	d. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp

	trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;	đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
26	Điểm e Khoản 4 Điều 33: Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	e. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
27	Điểm a Khoản 3 Điều 40: Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.	Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.
28	Khoản 5 Điều 43: Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật doanh nghiệp.	Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: - Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; - Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; - Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp.
29	Điểm a Khoản 2 Điều 45: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp;	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
30	Điểm b Khoản 2 Điều 45: Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;	Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
31	Bổ sung điểm f Khoản 2 Điều 45	f. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp
31	Khoản 3 Điều 45: Các kiểm soát viên phải bầu 01 người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán	Các kiểm soát viên phải bầu 01 người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên

	viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:
32	Khoản 1 Điều 46: Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

TỜ TRÌNH**V/v thông qua thù lao HĐQT, BKS****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng**

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo cho hoạt động của HĐQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Sơn Hải Phòng năm 2020 và các quy định của Nhà nước, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT, BKS và tiền thưởng từ lợi nhuận sau thuế 2019 đã chi năm 2020 và xin đề xuất mức thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS trong năm 2021 như sau:

- **Báo cáo thù lao và tiền thưởng đã chi năm 2020:** Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 phê chuẩn mức thù lao năm 2020 và tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từ lợi nhuận sau thuế năm 2019, thực tế đã chi như sau :

	Tổng mức thù lao năm 2020 (đồng)	Tiền thưởng từ lợi nhuận sau thuế năm 2019(đồng)
Hội đồng Quản trị	0	1.675.635.000
Ban kiểm soát và thư ký	0	304.660.000
Cộng	0	1.980.295.000

Căn cứ mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nhưng xét thấy năm 2020 Công ty cần đầu tư cho sản xuất kinh doanh, nên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao cả năm. Do vậy tổng mức thù lao đã chi năm 2020 là : **1.980.295.000 đồng**.

Chi tiết thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thể hiện trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 được công bố trên trang tin công ty

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.



➤ **Đề xuất thù lao năm 2021: 1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

STT	Chức danh	Mức thù lao	
		2020 (đồng/người/tháng)	2021 (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	6.000.000	6.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	5.000.000	5.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	4.000.000	4.000.000
4	Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000	4.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký	3.000.000	3.000.000

2. **Mức tiền thưởng:** Nhằm mục đích tiếp tục khuyến khích Hội đồng quản trị nỗ lực đóng góp cho sự phát triển hơn nữa, đặc biệt là chỉ tiêu Lợi nhuận của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2021 theo các tiêu chí cụ thể như sau:

ST T	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	Mức thưởng năm 2020 (Tỷ lệ/LNST)	Mức thưởng năm 2021 (Tỷ lệ/LNST)
1	Nhỏ hơn hoặc bằng 20%	0%	0%
2	Lớn hơn 20% và nhỏ hơn hoặc bằng 30%	2%	2%
3	Lớn hơn 30% đến nhỏ hơn hoặc bằng 50%	3%	3%
4	Lớn hơn 50%	5%	5%

➤ **Ngân sách hoạt động:**

* Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

(Tài liệu DHCD 2021).



Nguyễn Văn Viện

Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH**V/v: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng**

- Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ theo Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ theo thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sơn Hải Phòng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:

Theo quy định tại Điều 270 Khoản 2 Nghị định 155/2020/NĐ-CP : Công ty đại chúng có trách nhiệm xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Nội dung toàn văn dự thảo quy chế nội bộ về quản trị được công bố tại website theo địa chỉ: www.sonhaiphong.com.vn

Nội dung các điểm được trình bày tại Phụ lục 02 như Tài liệu kèm theo* Tờ trình này.

Các quy định của Quy chế nội bộ về quản trị công ty sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Viện

(**Tài liệu kèm theo: Toàn văn dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị công ty đã được Công ty cập nhật trên website như trong thông báo mời họp gửi tới Quý cổ đông. Tại Đại hội, Quý cổ đông có nhu cầu xem bản in của Phụ lục, xin vui lòng liên hệ với Ban Tổ chức.*

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG

(kèm theo tờ trình số : 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2020)

STT	Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi/bổ sung
1	Điều 1: sửa đổi bổ sung toàn bộ nội dung Điều 1.	<p>1. Phạm vi điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng Quy chế này được áp dụng cho Cổ đông, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.</p>
2	Điểm f Khoản 1 Điều 2: “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định theo Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;	Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định theo Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;
3	Điều 4: bổ sung khoản 4	Bổ sung Khoản 4 Điều 4: Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;
4	Điều 5: bổ sung khoản 1	Bổ sung khoản 1 Điều 5: Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chi sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác
5	Điều 7. Sửa đổi bổ sung toàn bộ nội dung điều 7	<p>Điều 7. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. • Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty và theo quy định của Luật Doanh nghiệp. <p>2. Công ty phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục</p>

NG

 PH

 SƠN

 HẢI

 PHÒNG

		hợp Đại hội đồng cổ đông và thông qua Nghị quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và phụ lục I quy chế quản trị Công ty.
6	Khoản 1 Điều 8: Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 158 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;	Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
7	Điểm a Điều 9: Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty	Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 3 Điều 172 Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty
8	Chương V: thay thế toàn bộ nội dung chương V, bao gồm nội dung điều 10 đến điều 19.	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm.
9	Chương VI: thay thế toàn bộ nội dung chương VI, bao gồm nội dung điều 20 đến điều 24.	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm.
10	Khoản 1 Điều 26:	Bổ sung thêm đoạn sau: " Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho công ty thì Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.
11	Khoản 3 Điều 26: Tổng giám đốc có quyền quyết định thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty trừ trường hợp ký hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp	Tổng giám đốc có quyền quyết định thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty trừ trường hợp ký hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp
12	Khoản 4 Điều 26: Tổng giám đốc thông qua việc công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp có giá trị dưới 5% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty	Tổng giám đốc thông qua việc công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp có giá trị dưới 5% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty

150
 TỶ
 AN
 TÔNG
 HẢI PH

13	Chương VIII: thay thế toàn bộ nội dung chương VIII, bao gồm nội dung điều 27 đến điều 30.	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm bên dưới.
14	Điều 38: Công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp	Điều 38: Công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp
15	Thay thế toàn bộ nội dung Phụ lục 1	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm
16	Thay thế toàn bộ nội dung Phụ lục 2	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm bên dưới.
17	Thay thế toàn bộ nội dung Phụ lục 3	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm bên dưới.
18	Thay thế toàn bộ nội dung Phụ lục 4	Nội dung cụ thể theo chi tiết đính kèm bên dưới.
19	Khoản 1 Điều 3 Phụ lục 5:	Bổ sung thêm đoạn sau: Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
20	Bổ sung điều sau vào Phụ lục 5	<p>Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Giám đốc, Tổng Giám đốc</p> <p>1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì Giám đốc hoặc Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>3. Thù lao của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>

